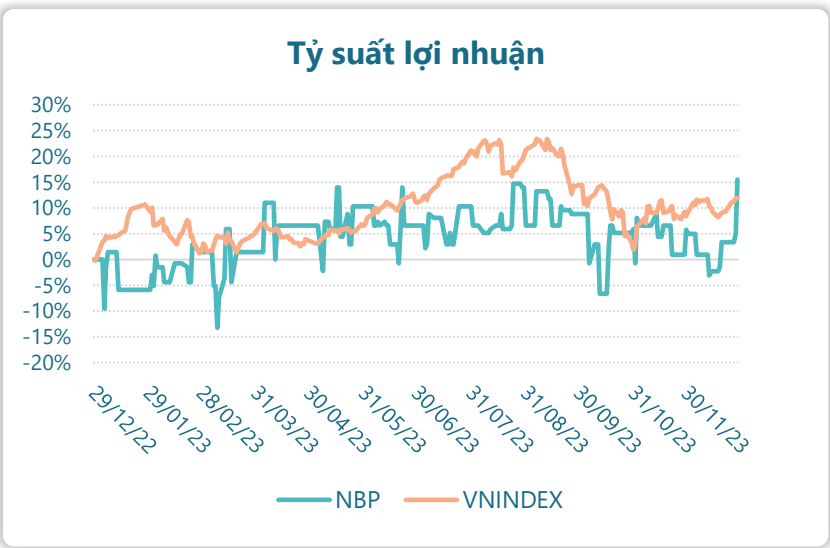
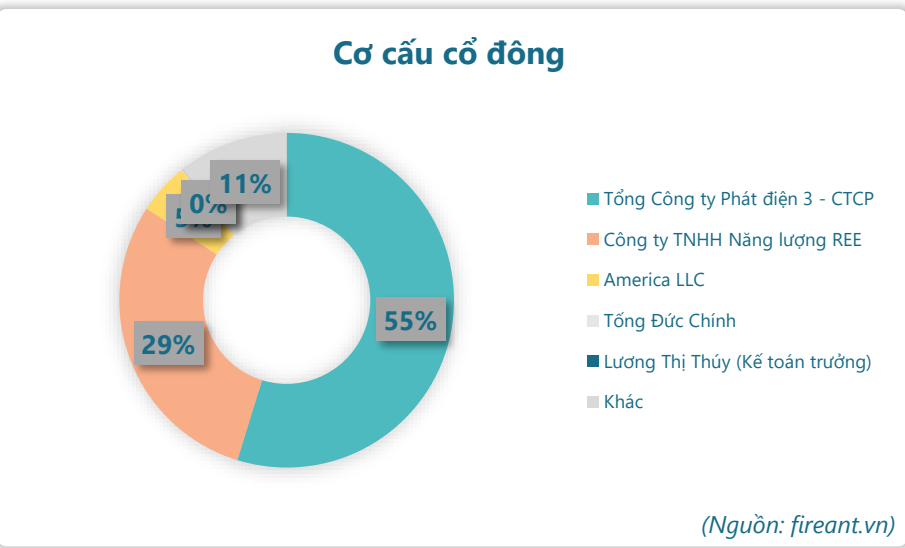
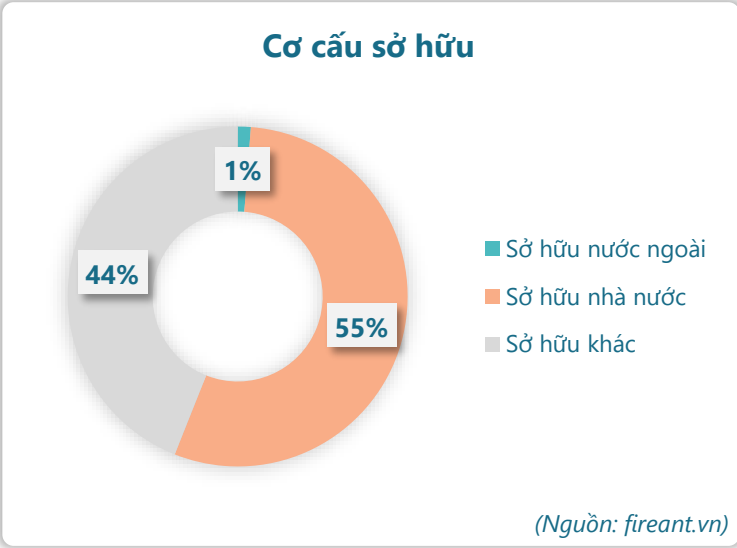
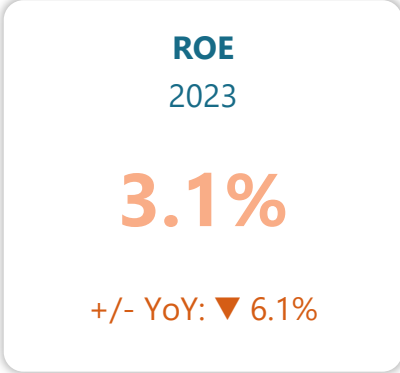
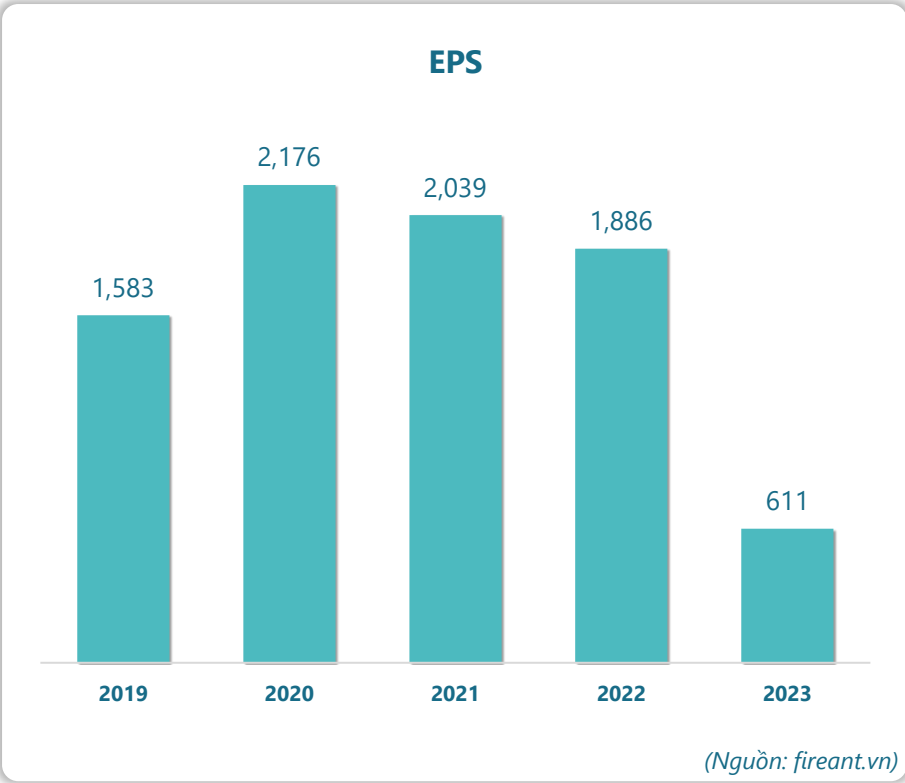
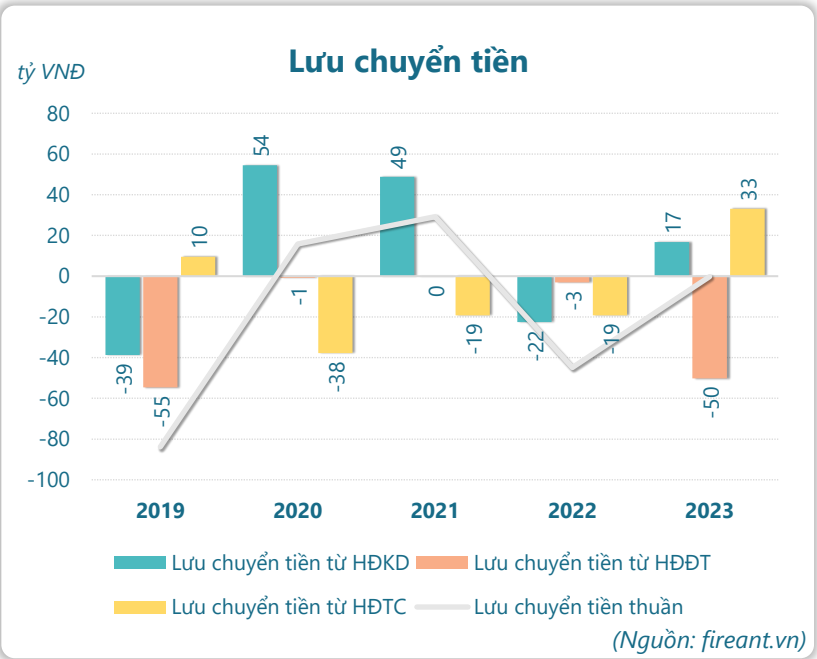
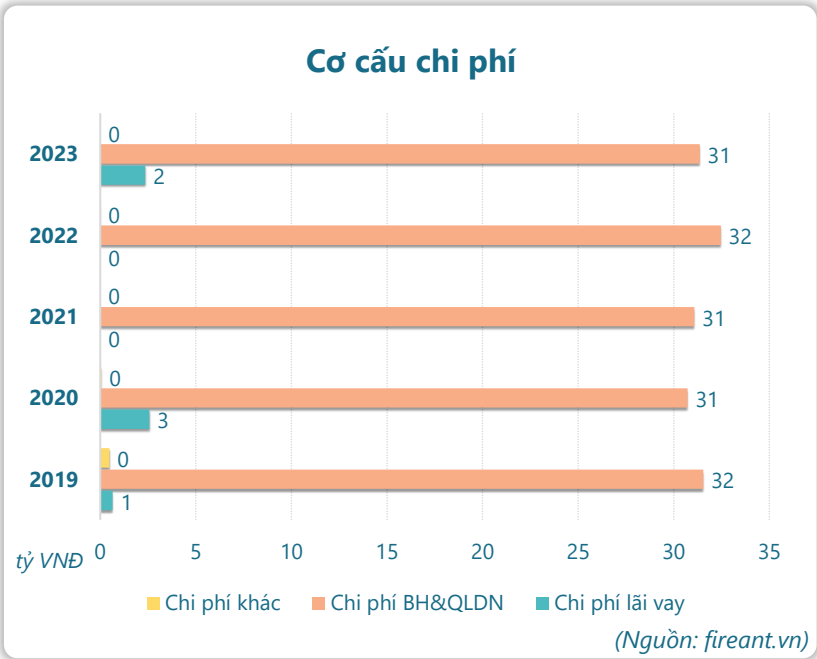
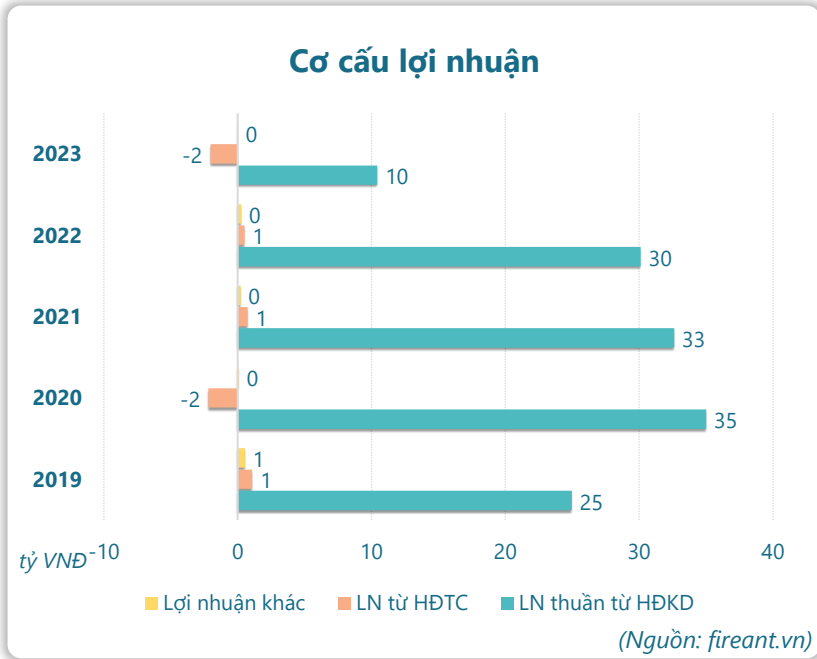
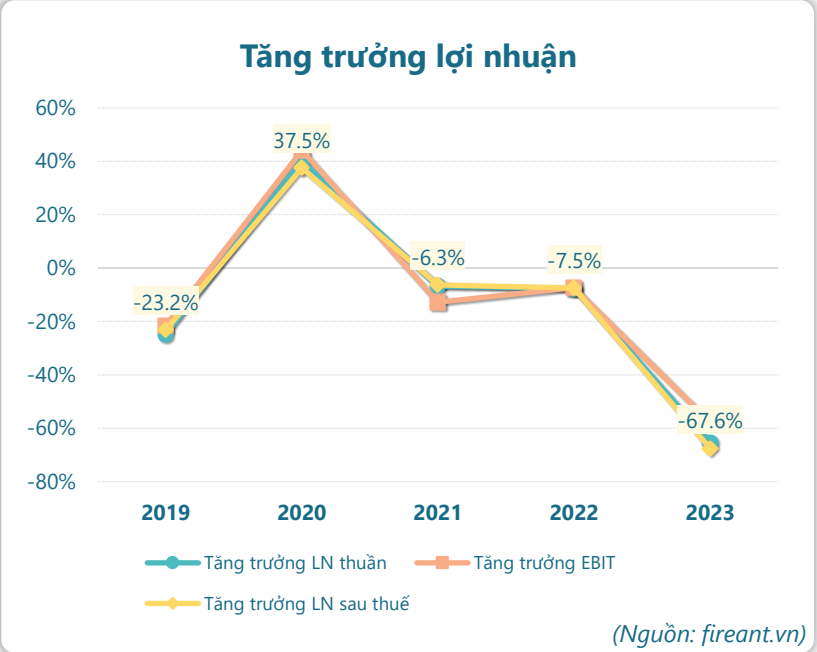
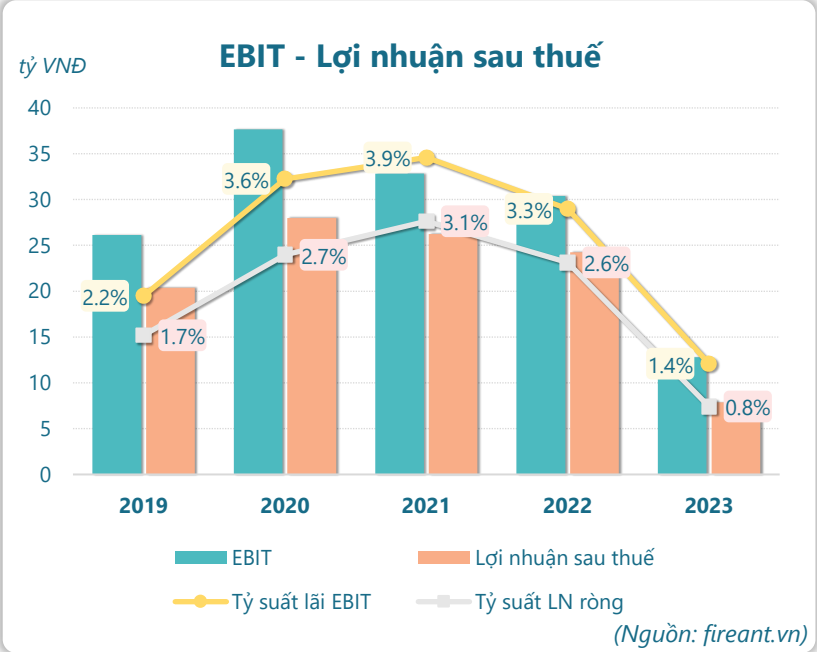
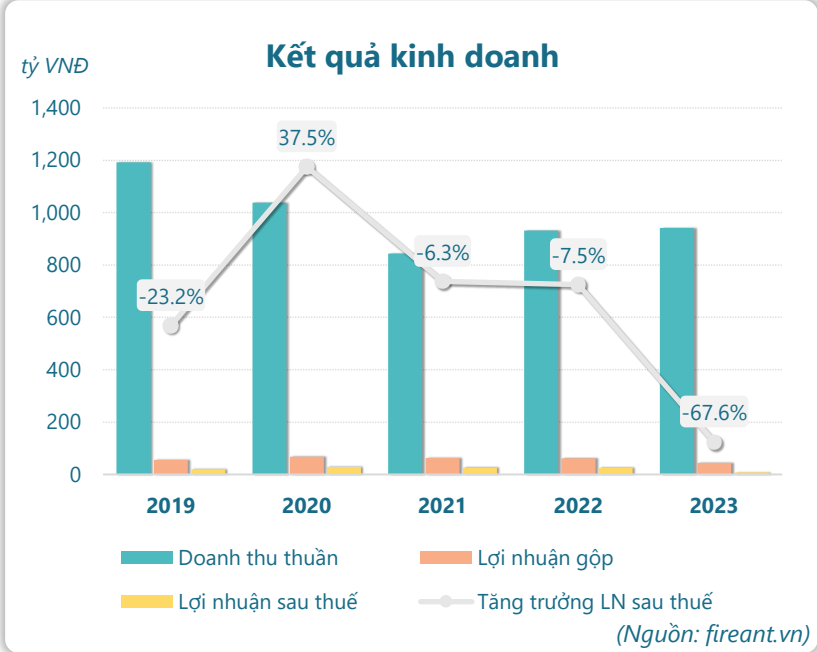


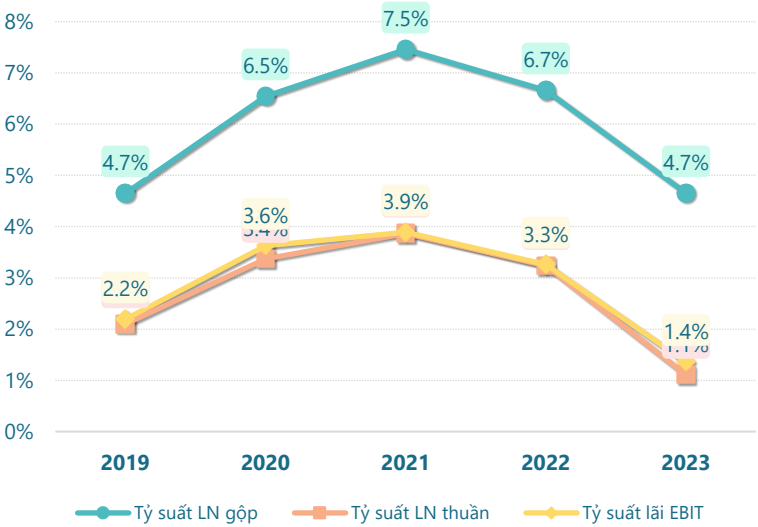
Ngày	14,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	10.0%	6.1%	12.2%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	10,742 - 14,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	184
Số lượng CPLH (CP)	12,865,500
KLGD BQ 20 phiên (CP)	695
Sở hữu nước ngoài	1.2%
Beta	0.05
EPS	611
P/E	23.4



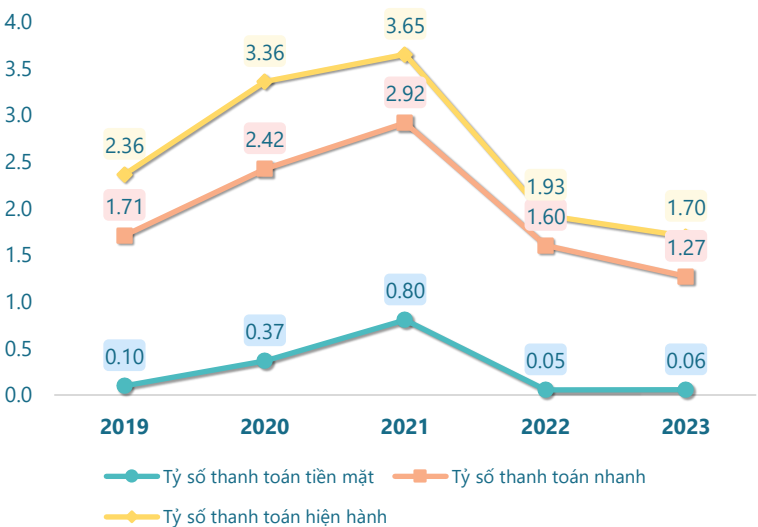


Tỷ suất lợi nhuận



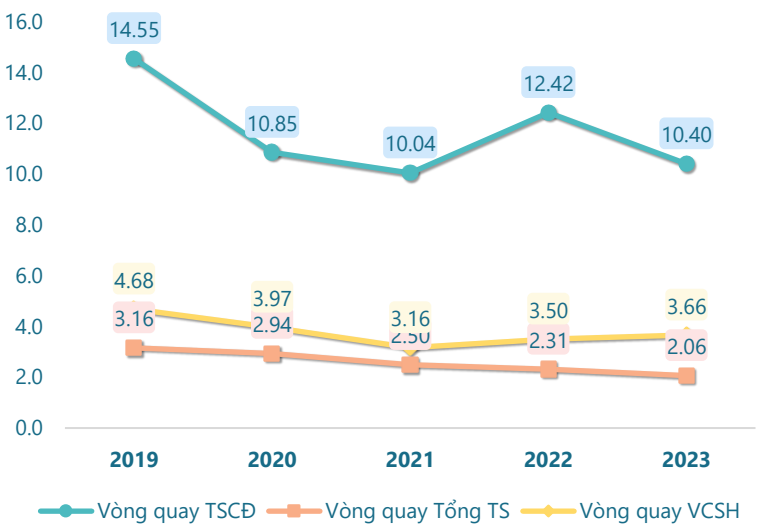
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



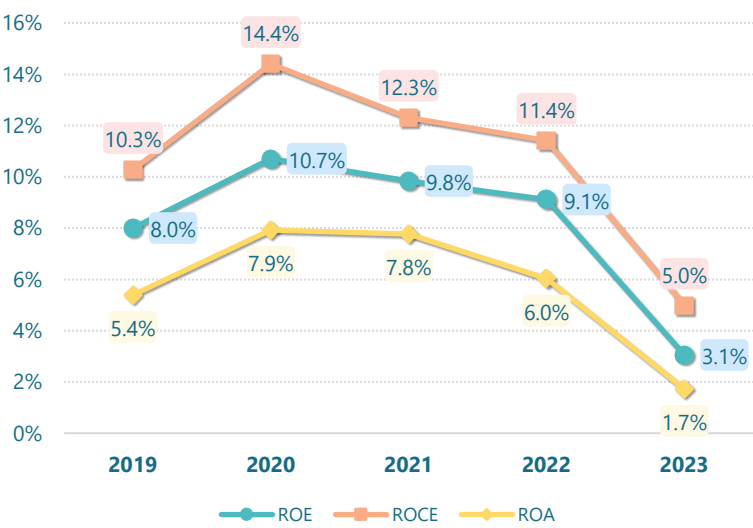
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



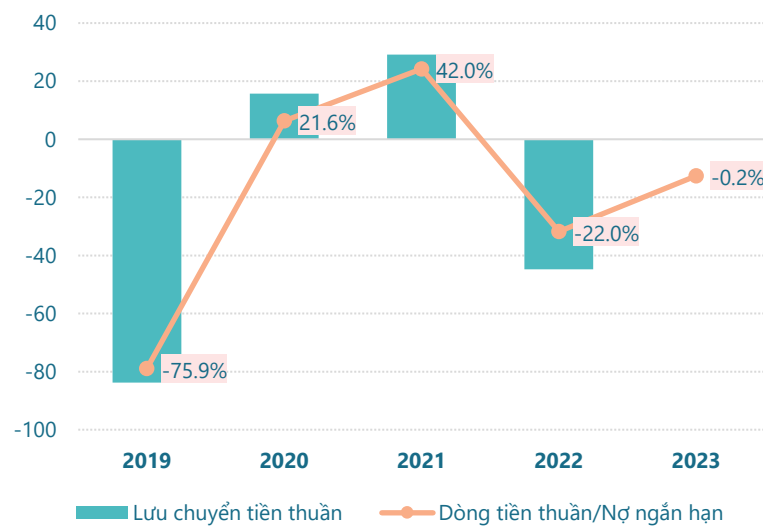
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



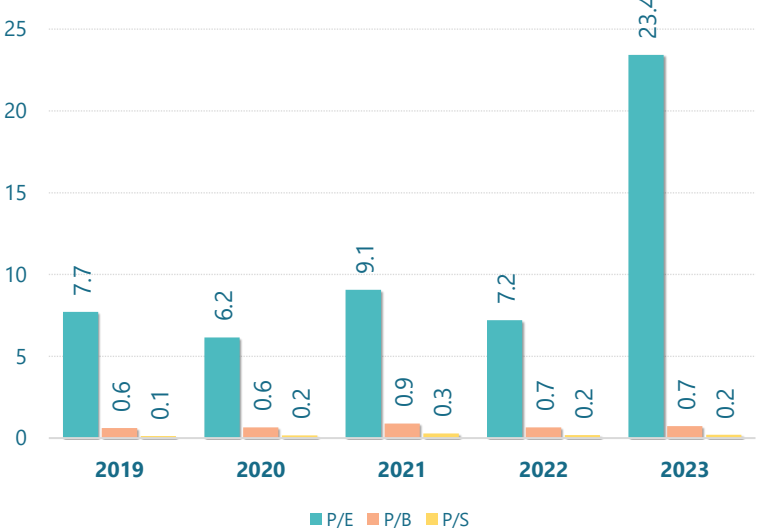
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)